BỘ LAO ĐỘNG TB & XÃ HỘI

TRƯỜNG CĐN BÁCH KHOA HÀ NỘI

BẢNG THỐNG KÊ KẾT QUẢ HỌC TẬP ĐỂ XÉT ĐƯỢC LÀM ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP (HOẶC THI TỐT NGHIỆP)

Lớp: ĐIỆN 5 **Khóa: 6**

TT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	HỌC KỲ 1					HỌC KỲ 2									HỌC KỲ 3							HỌC KỲ 4						HỌC KỲ 5											
				Chính trị	Pháp luật	Toán cao cấp	Tin CB	Anh văn 1	Anh văn 2	LT mạch điện	Vẽ KT	KT điện tử	Vẽ điện	Kt cơ khí	Vật liệu điện &an toàn điện	Đo lường điện	Kt thủy khí	Lt ĐKTĐ	Anh văn CN	Kt nhiệt lạnh	Máy điện	Khí cụ điện	ĐT công suất	Thực tập nhận thức	Kỹ thuật lắp đặt điện	KT xung số	Cung cấp điện	PLC	Truyền động điện	Thực tập nghề nghiệp	KT cảm biến	Tổ chức sản xuất	Trang bị điện	Kt vi điều khiển	Nâng chuyền TB	Sử dụng NL TKHQ	Bảo dưỡng thử nghiệm TBĐ	Thực tập TN	Điểm TB	Số môn nợ	Ý kiến của hiệu trưởng	Nợ HP, không được làm TN
				6	2	4	3	4	4	5	3	4	2	2	3	4	4	3	4	6	5	3	5	2	5	4	4	6	3	2	4	2	7	6	4	3	3	7				
1	CD140803	Nguyễn Thành An	02.03.96	6	6	8	7.6	5	5	5.4	5.6	5	5	6	5	6	5.5	5	9	6.5	8.6	7.6	6.8	9	6.6	6.2	7	5	6.3	8	7.5	10	6	5	6.2	8	6.6	9	6.5		Được làm TN	
2	CD141167	Lê Tuấn Anh	24.06.96	7	5	6	5.6	5	5	6.2	6.3	5.2	5	5	5	5.5	6.5	5.3	5	8	6.2	6	6.2	7	6.2	5.5	8	6	6.3	8	7	8	7.2	6	7.2	7.6	6.3	9	6.4		Được làm TN	
3	CD140556	Nguyễn Thanh Bình	22.09.96	7	5	6	7.3	6	7	7	5.6	5.2	5	6	5	6.5	5.5	6.6	5	6.5	8.6	7	6.2	7	6.2	5.2	7	5.5	6.3	9	7	8	6.7	7.5	6.5	7.6	7.6	10	6.6		Được làm TN	
4	CD140295	Nguyễn Đình Có	24.07.96	5	5	7	7	7	5	6.4	6	5.2	6.5	5.5	5	7.5	7	5.6	5	7	5.4	7	7	7	7	6.2	7	6.5	7	9	7.5	8	7.8	8		7	7	9	6.6	HP nợ: 1	Không Được làm TN	x
5	CD140482	Đỗ Hữu Cường	02.05.96	6	6	8	6	6	5	5.8	5.6	5.7	6	6	5	7.5	6.5	5.6	5	7.5	7	6.6	6.8	8	8.2	5.2	9	8	7	9	6.5	10	7.8	8.5	8.2	7	7.6	10	7		Được làm TN	
6	CD140468	Nguyễn Văn Cường	13.09.96	7	6	6	5	6	7	5.4	6.3	5	5.5	5	5	6	6.5	5.3	6	7	6.2	5.6	6.2	9	7.2	5.2	9	5.5	7	9	7	8	7.8	6.5	8.2	7.3	7	9	6.6		Được làm TN	
7	CD140675	Nguyễn Tiến Đạt	31.12.96	5	6	5	7	5	6	5.4	6	5	6	6	5	6.5	5.5	5.6	5	6.5	6.2	6		8	6.6	5.2	7	5.5	6	8	6.5	5	6.2	8	6	6.6	5.6	9	6.1	HP nợ: 1	Được làm TN	
8	CD141095	Nguyễn Trung Đức	29.09.96	8	9	7	6	6	5	8.2	6.3	8.7	7.5	8	7	7	7	6.3	10	9	6.2	7.6	8.2	9	8.2	5.7	10	8.5	6	9	7.5	10	8.8	6.5	9.2	9.3	8	10	7.8		Được làm TN	
9	CD141389	Trần Trung Hải	01.11.96	7	5	5	6.3	6	5	5.6	6.6	5	6	5	8	6	6.5	5	9	6.5	8.6	7.6	6.2	8	7	5.5	5	5	5.6	8	7	9	6	5.5	6.2	8	6	9	6.4		Được làm TN	
10	CD140965	Nghiêm Khánh Hòa	27.10.96	6	7	7	6.3	6	6	6.6	5.3	5.7	6.5	6.5	5	8	7.5	6.3	10	8	7	7.3	6.6	8	7.4	5.5	7	6.5	7.3	9	7	9	7.4	7.5	7.2	7.6	7.6	9	7.1		Được làm TN	
11	CD140627	Nguyễn Quang Hòa	06.08.96	6	6	6	7	6	6	5.6	5.3	5.2	5	5.5	5	7.5	7	5.6	5	7.5	7.8	7.3	6.2	8	8.2	5.2	7	5.5	6	9	7	8	7.8	6.5	8.2	7.6	6.6	9	6.7		Được làm TN	
12	CD142207	Đặng Quốc Hùng	24.08.94	7	6	7	5.6	7	6	8.2	7.6	6.2	5.5	8	5	8.5	6.5	6	10	7.5	7	8.3	7.4	8	6.2	5.2	5	7	6	9	7.5	5	6.4	6		7.3	7	9	6.9	HP nợ: 1	Được làm TN	
13	CD141519	Nguyễn Văn Khải	16.04.95	5	6	5	5.6	5	6	5.4	5.6	5.2	5	6	5	6.5	5.5	5	5	6.5	6.2	6	6.2	8	7	5	7	6.5	5.6	9	7	8	7	5	5.2	7	6	9	6.1		Được làm TN	
14	CD141708	Khổng Văn Mạnh	08.04.96	7	5	7	9	5	6	7.2	5.6	5.2	5	7	5	7	7	5.6	8	6.5	7.8	6	6.2	8	6.2	5.2	7	6	7.3	9	6.5	10	7.4	7	6.7	7	6.6	9	6.8		Được làm TN	
15	CD140289	Nguyễn Văn Minh	13.02.95	5	6	5	6.3	5	6	5.4	6.3	5.2	6	6	7	8	7	6	7	6.5	7.8	6	6.2	7	6.6	6.2	7	6.5	6.6	9	7	10	7.4	8	6.2	7.6	6.6	10	6.7		Được làm TN	
16	CD140543	Nguyễn Bá Nguyên	24.11.96	5	6	5	8	7	8	5.4	6	5.5			5		6	5.3	5	6	7.4	5.3		8		5.2	5	5	5.6	8	7.5	5	5.5	5		6.6	6.3	10	5.7	HP nợ:6>3;	Không Được làm TN	
17	CD141332	Nguyễn Văn Nguyên	02.07.96	8	6	5	6.6	7	6	6.2	6	5	5	6	5	7	6.5	5.6	8	6	7.8	6	7	9	7	6	7	5.5	5.6	8	7	8	7	7.5	8.2	7	6.6	9	6.7		Được làm TN	
18	CD141706	Đinh Văn Quân	02.04.95	7	6	7	9.3	6	5	5.4	6.3	5.2	5	5.5	5	6.5	6.5	5.3	7	7	7.8	6		8	6.2	5.2	5	6	6.3	8	7.5	7	6.4	7.5		7	6.6	10	6.5	HP nợ:2	Được làm TN	
19	CD140619	Nguyễn Văn Sao	12.10.94	7	6	5	6.3	7	5	5.4	5.6	5.2	5	7	8	6.5	8	6	5	8	7.8	7.6	7.6	7	7	5.2	9	6.5	6.6	9	7.5	10	7	7.5	7.2	7.3	7.6	10	7		Được làm TN	
20	CD140440	Nguyễn Quốc Toàn	20.09.96	8	6	6	5.6	5	6	5.6	5.3	5.2	5	5.5	5	7	6.5	5.6	5	7.5	6.2	5.6	7	8	6.8	6.2	9	7	6.6	9	7	7	6.8	7	7.2	6.3	6.3	10	6.7		Được làm TN	
21	CD140441	Nguyễn Ngọc Tuấn	30.12.96	8	6	6	5.3	8	5	5.4	6.6	5.2	5	5.5	5	6	6	5.6	5	7.5	6.2	5.6	6.2	8	7.2	5.5	8	5	7	9	6.5	7	6.4	6.5	8	7.3	6	9	6.5		Được làm TN	
22	CD131658	Nguyễn Duy Thành	21.10.95	6	5		5.3		6	6.2	5.6	5.7	5	5.5	6	6.5	6.5	5.6	10	7	7	6	6.2	8	6.8	5.2	9	6	6.6	9	7	7	5.8	7	7.2	7	6.3	10	6.5	HP nợ:2	Được làm TN	
23	CD141188	Nguyễn Văn Trọng	18.08.96	8	7	5	6	6	7	6.6	5.6	5.7	5	7	7	7	7.5	6.3	6	7.5	7	6	7	8	7.2	5.2	8	7.5	6.6	9	7.5	8	7.4	7.5	8.5	6.6	7	10	7.1		Được làm TN	
24	CD141076	Hoàng Văn Trung	10.04.94	8	6	6	6	7	6	5.6	6	5.2	5	7	5	6	6	6	6	7.5	7	6	8.2	7	7.2	6.2	8	6.5	6.6	9	6.5	8	7	7.5	6.2	6.6	7	9	6.7		Được làm TN	
25	CD130783	Nguyễn Văn Trường	24.11.95	8	8	6	7.3	8	6	6.8	6	6	7	7.5	8	7.3		6.6			7.3	6.3	8	8	7.4	5.6	7.2	7.8	6.6	9	7.5	7	7.5	7	8.2	7.3	7.3	10	3.1	HP nợ:3;	Được làm TN	
26	CD141634	Hoàng Bá Việt	01.10.96	7	5	6	6	6	6	5.6	5.6	5.2	5	5.5	5	7	6.5	5.3	5	6.5	7.8	5.6	6.8	7	6.8	5.5	7	6	6.3	9	7	7	7.4	6	7.2	6.6	6.6	9	6.4		Được làm TN	
27	CD142204	La Quang Vũ	21.04.96	8	6	5	5.6	8	5	5.8	6	7.5	6	5.5	9	6	7.5	7.3	10	6.5	7	6.3	7.4	8	8	5.2	8	6	7.3	9	7	8	7.4	6.5	8.5	7.3	7.6	9	7.1		Không Được làm TN	x

Ghi chú: Đến hết ngày 17/03/2017 những sinh viên đủ điều kiện được làm tốt nghiệp nếu chưa nộp học phí học kỳ 6(Bôi đen) sẽ không có tên trong danh sách được nhận đồ án tốt nghiệp.

Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 2017

PHÒNG ĐÀO TẠO&QLSV

TRƯỞNG PHÒNG
ĐÀO TẠO VÀ QUẢN LÝ SINH VIÊN
ThS. Trần Thị Như Trang

KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ BÁCH KHOA HÀ NỘI

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS. Dương Đức Hồng